

Tuyên Quang, ngày 04 tháng 5 năm 2026

**BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH  
QUY ĐỊNH MỨC THU TÍNH LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ LẦN ĐẦU ĐỐI VỚI XE Ô TÔ CHỖ NGƯỜI TỪ  
09 CHỖ NGỒI CHỖ XUỐNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYÊN QUANG**

<b>DỰ THẢO VĂN BẢN</b>	<b>THUYẾT MINH</b>
<p><b>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh</b></p> <p>Nghị quyết này quy định mức thu tính lệ phí trước bạ lần đầu đối với xe ô tô chở người từ 09 chỗ ngồi trở xuống (bao gồm cả xe pick-up chở người) trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 8 Nghị định số 10/2022/NĐ-CP của Chính phủ về lệ phí trước bạ được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 51/2025/NĐ-CP, Nghị định số 175/2025/NĐ-CP.</p>	<p>Phù hợp với quy định của Nghị định số 10/2022/NĐ-CP của Chính phủ về lệ phí trước bạ; Nghị định số 175/2025/NĐ-CP của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ; Thông tư số 13/2022/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ; Thông tư số 67/2025/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2022/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ, pháp luật có liên</p>

<b>DỰ THẢO VĂN BẢN</b>	<b>THUYẾT MINH</b>
	quan và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, đảm bảo phù hợp lâu dài về quy định của tỉnh và pháp luật của Nhà nước.
<p><b>Điều 2. Đối tượng áp dụng</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Các tổ chức, cá nhân có xe ô tô chở người từ 09 chỗ ngồi trở xuống (bao gồm cả xe pick up chở người) nộp lệ phí trước bạ lần đầu.</li> <li>2. Cơ quan Thuế và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.</li> </ol>	<p>Phù hợp với quy định của Nghị định số 10/2022/NĐ-CP của Chính phủ về lệ phí trước bạ; Nghị định số 175/2025/NĐ-CP của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ; Thông tư số 13/2022/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ; Thông tư số 67/2025/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2022/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ, pháp luật có liên quan và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, đảm bảo phù hợp lâu dài về quy định của tỉnh và pháp luật của Nhà nước.</p>
<p><b>Điều 3. Mức thu lệ phí trước bạ lần đầu theo tỷ lệ phần trăm (%)</b></p>	<p>Phù hợp với quy định của Nghị định số 10/2022/NĐ-CP của Chính phủ về lệ</p>

<b>DỰ THẢO VĂN BẢN</b>	<b>THUYẾT MINH</b>
<p>Xe ô tô chở người từ 09 chỗ ngồi trở xuống (bao gồm cả xe pick up chở người) nộp lệ phí trước bạ lần đầu với mức thu 11%.</p>	<p>phí trước bạ; Nghị định số 175/2025/NĐ-CP của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ. Qua theo dõi, tổng hợp quá trình thực hiện Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 03/7/2022 quy định mức thu tính lệ phí trước bạ lần đầu đối với xe ô tô chở người từ 09 chỗ ngồi trở xuống (bao gồm cả xe con pick-up) trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, đến thời điểm hiện nay các nội dung Nghị quyết đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang sau hợp nhất, do vậy nội dung dự thảo Nghị quyết do Sở Tài chính xây dựng được kế thừa các nội dung quy định tại Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 03/7/2022 quy định mức thu tính lệ phí trước bạ lần đầu đối với xe ô tô chở người từ 09 chỗ ngồi trở xuống (bao gồm cả xe con pick-up) trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang trước hợp nhất</p>
<p><b>Điều 4. Điều khoản thi hành</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Nghị quyết có hiệu lực thi hành từ ngày ..... tháng 5 năm 2026.</li> <li>2. Bãi bỏ toàn bộ, một phần các Nghị quyết sau: <ol style="list-style-type: none"> <li>a) Bãi bỏ toàn bộ Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 03 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang quy định mức thu tính lệ phí trước bạ lần đầu đối với xe ô tô chở người từ 09 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.</li> </ol> </li> </ol>	

<b>DỰ THẢO VĂN BẢN</b>	<b>THUYẾT MINH</b>
<p>b) Bãi bỏ Danh mục Nghị quyết số thứ tự 30 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 25/8/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc áp dụng các Nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang và tỉnh Hà Giang trước sắp xếp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.</p> <p>3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật.</p> <p>4. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.</p> <p><i>Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang khóa XX, kỳ họp thứ ... thông qua ngày ... tháng 5 năm 2025./</i></p>	